

Số: 4561 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 04 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong
lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 4044/QĐ-BNN-TCLN ngày 14 tháng 10 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục
hành chính mới ban hành lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại
Tờ trình số 370/TTr-SNN ngày 29 tháng 10 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành
chính mới ban hành trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản
lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Quyết định số 4044/QĐ-
BNN-TCLN ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách
nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo, trình Chủ

tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo nội dung được công bố tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT TH-CB, TT PVHCC;
- Lưu: VT, KSTT, K13.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

(Handwritten signature in blue ink)

Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định
Ngày ký: 04-11-2020 16:24:38 +07:00

Nguyễn Phi Long

Phụ lục
DANH MỤC 02 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG
LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: _____ /QĐ-UBND ngày _____ /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 4044/QĐ-BNN-TCLN ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn						
Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ	- Trường hợp không phải xác minh: 01 ngày làm việc - Trường hợp phải xác minh: 04 ngày làm việc - Trường hợp nghi ngờ cần kiểm tra xác minh: 13 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bình Định. Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Không	Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam	-

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết (ngày)	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
Thủ tục hành chính được công bố theo Quyết định số 4044/QĐ-BNN-TCLN ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn						
Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	- 04 ngày làm việc - Trường hợp có thông tin vi phạm: 06 ngày làm việc	Hạt Kiểm lâm cấp huyện	Có	Không	Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ	-